

Số: /KH-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, làm việc với UBND các huyện, thành phố về công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2024

Thực hiện Chương trình Công tác số 94/CTr-STNMT ngày 10/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024. Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch làm việc với UBND các huyện, thành phố để kiểm tra, hướng dẫn trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác phối hợp trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với UBND các huyện, thành phố; kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại cấp huyện để tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh đưa ra những giải pháp chỉ đạo, điều hành.

2. Yêu cầu

Nội dung kiểm tra, làm việc phải rõ ràng, cụ thể; tập trung vào giải quyết các hạn chế, khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại cấp huyện. Qua công tác kiểm tra, rút ra được những vấn đề trọng tâm trong công tác quản lý chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tại cấp huyện trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ

1.1. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Việc tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt; kết quả thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất được UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 927/QĐ-UBND (gồm chỉ tiêu về diện tích và loại đất); việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất theo văn bản số 433/UBND-KT ngày 06/4/2024 của UBND tỉnh. Những khó khăn, vướng mắc.

1.2. Công tác giải phóng mặt bằng: Việc chỉ đạo xây dựng báo cáo định kỳ hằng tháng về các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 3135/VP-KTN ngày

01/8/2019 để Sở tổng hợp báo cáo tỉnh. Kết quả thực hiện các dự án, công trình sau khi được UBND tỉnh thông báo, cho ý kiến về chủ trương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; sự đồng thuận của người có đất bị thu hồi.

1.3. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Việc chỉ đạo thực hiện phương án xử lý đất, tài sản công đối với các khu đất đã được UBND tỉnh chấp thuận; kết quả tiếp tục rà soát quỹ đất công trên địa bàn và đề xuất phương án xử lý, đấu giá để tăng nguồn thu ngân sách nhà nước.

1.4. Công tác xác định giá đất cụ thể: Kết quả triển khai thực hiện xác định giá đất cụ thể các dự án theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ và Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể.

1.5. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

- Việc triển khai thực hiện phương án sử dụng đất các Công ty lâm nghiệp trả về địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt; công tác giải quyết tranh chấp đất đai giữa Công ty và người dân (đối với huyện, thành phố có đất nông lâm trường).

- Công tác đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính các xã, phường, thị trấn đối với các xã, thị trấn đã thực hiện trước năm 2000 theo công văn số 570/UBND-KTN ngày 22/6/2017 của UBND tỉnh. Kết quả phối hợp thực hiện dự án tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (dự án VILG) trên địa bàn tỉnh (các huyện: Bình Gia, Cao Lộc, Lộc Bình, và thành phố Lạng Sơn) đối với những nội dung: Hoạt động của các trang thiết bị do dự án cung cấp cho bộ phận một cửa cấp huyện và UBND cấp xã.

- Công tác chỉ đạo thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn theo Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh. Việc rà soát, thực hiện tiếp công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với các thửa đất còn lại sau bàn giao sản phẩm các dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính tỷ lệ 1:1000 và tỷ lệ 1:10.000.

- Công tác phối hợp thực hiện quản lý, chỉnh lý hồ sơ địa chính; công tác trích đo địa chính, trích lục bản đồ địa chính để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn, trong đó có các công trình công cộng liên quan đến xây dựng nông thôn mới do các hộ dân hiến tặng đất nhưng chưa thực hiện việc đo đạc, hoàn thiện các thủ tục hiến tặng, chỉnh lý hồ sơ địa chính và Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. Việc bàn giao bản đồ, hồ sơ địa chính các xã chia tách, sáp

nhật trên địa bàn; việc khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu địa chính (*kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc, bất cập diễn ra tại cơ sở..., kiến nghị, đề xuất*).

1.6. Công tác phối hợp chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính giữa Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với phòng Tài nguyên và Môi trường và cơ quan Thuế.

2. Lĩnh vực tài nguyên nước:

- Tình hình quản lý các đơn vị khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn huyện, thành phố: phân loại đối với từng trường hợp, trường hợp nào phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép, không phải cấp phép, phải đăng ký khai thác nước dưới đất theo quy định để quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

- Việc đăng ký khai thác nước dưới đất cho các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền của cấp huyện (các huyện chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất phù hợp với điều kiện, tình hình địa phương).

- Việc phối hợp với các đơn vị quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tổ chức xác định trên thực địa và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tuyên truyền, vận động Nhân dân tuân thủ các quy định trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình khai thác, sử dụng nước, các nguồn thải vào nguồn nước trên địa bàn.

- Công tác tổ chức thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông, suối, hồ tự nhiên, hồ nhân tạo thuộc địa bàn quản lý của huyện (trên cơ sở Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước (khó khăn vướng mắc trong triển khai và đề xuất, kiến nghị các biện pháp nếu có).

- Việc phối hợp với tổ chức, cá nhân vận hành hồ chứa trong việc xây dựng phương án cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện, thủy lợi trên địa bàn và phối hợp thực hiện việc cấm mốc giới trên thực địa sau khi phương án cấm mốc giới được phê duyệt (nếu có).

- Việc cập nhật danh sách và theo dõi các tổ chức, cá nhân hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn huyện, thành phố.

- Công tác chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công trình cấp nước nông thôn, bảo vệ nghiêm ngặt chất lượng nguồn nước. Báo cáo tình trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trái phép, các hoạt động xả thải gây ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng trên địa bàn (nếu có).

- Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm theo

Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

3. Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản:

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật, kể các mỏ được cấp phép trên địa bàn; giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về san lấp, cải tạo mặt bằng; tình hình khai thác khoáng sản tại địa phương; đánh giá về trách nhiệm quản lý hạ tầng cơ sở trong khai thác khoáng sản; tình hình khai thác cát, sỏi lòng sông; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép (*về khai thác đất, đá, cát sỏi trái phép*).

- Công tác chỉ đạo, thực hiện nghiêm Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh;

- Việc chỉ đạo, phối hợp UBND các xã liên quan trong việc thực hiện Quy chế phối hợp trong quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khoáng sản, nhằm ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép tại khu vực giáp ranh, đặc biệt là khoáng sản cát, sỏi lòng sông. Kiên quyết xử lý trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương, nhất là cấp xã khi để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép kéo dài gây hậu quả nghiêm trọng.

- Việc quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Lĩnh vực bảo vệ môi trường:

- Thực hiện tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành đối với cán bộ chuyên môn cấp huyện và cấp xã: Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022, và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Công tác rà soát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Kết quả thực hiện việc cấp giấy phép môi trường theo thẩm quyền và đăng ký môi trường của cấp xã.

- Hướng dẫn duy trì và thực hiện tiêu chí môi trường đối với các xã xây dựng nông thôn mới năm 2024 (Xây dựng kế hoạch cụ thể về tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, hỗ trợ kinh phí...) theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Công tác quản lý, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; công tác cấp giấy phép môi trường theo thẩm quyền và công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở đã thực hiện cấp phép theo quy định.

- Xây dựng mô hình điểm, hỗ trợ và nhân rộng các mô hình hoạt động bảo vệ môi trường đạt hiệu quả đặc biệt chương trình chống rác thải nhựa trên địa bàn.

- Công tác triển khai thực hiện Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ về quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 Về việc phân cấp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

5. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Kết quả, tình hình xử lý, giải quyết các kết luận, thông báo của cấp có thẩm quyền đối với những vụ việc thanh tra, kiểm tra; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện, thành phố.

6. Công tác tổ chức cán bộ, cải cách hành chính:

- Tổ chức bộ máy, biên chế, lao động hợp đồng; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường cấp huyện và cấp xã so với yêu cầu của vị trí việc làm nhất là công tác ứng dụng công nghệ thông tin;

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số và tình hình hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

7. Những khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường: Đánh giá những ưu điểm, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức triển khai thực hiện và đề xuất giải pháp xử lý.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC

1. Thành phần làm việc

1.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Trưởng Đoàn: Đại diện Lãnh đạo Sở.

- Các thành viên gồm: Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở; Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố (nơi kiểm tra) và một số đồng chí có liên quan do Trưởng đoàn triệu tập.

1.2. Đối với UBND các huyện, thành phố

- Đại diện Lãnh đạo UBND các huyện, thành phố;

- Đại diện Lãnh đạo, Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường và một số phòng, ban có liên quan (*Do UBND huyện, thành phố mời*).

- Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch, công chức địa chính một số xã, phường, thị trấn (*Do UBND huyện, thành phố mời*).

2. Thời gian làm việc: Thời gian kiểm tra cụ thể tại từng huyện sẽ được thông báo cụ thể sau.

3. Địa điểm làm việc: Tại trụ sở UBND các huyện, thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, các phòng, ban liên quan chuẩn bị báo cáo theo các nội dung nêu trên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trước 03 ngày làm việc (khi nhận được giấy mời hoặc thông báo kiểm tra).

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở: Theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu giải quyết, trả lời các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Sở; cử lãnh đạo tham gia Đoàn công tác.

3. Giao Văn phòng Sở bố trí phương tiện và các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn công tác. Tham mưu ban hành thông báo kết quả làm việc của Đoàn; tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thiều